

Số: 05 /2017/QĐDS - ST
Ngày : 24/7/2017
V/v: Yêu cầu tuyên bố một người mất tích.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HOÀ - TP HÀ NỘI**

Với thành phần giải quyết việc dân sự :

Chủ tọa phiên họp : Ông Nguyễn Thành Trung - Thẩm phán

Thư ký phiên họp : Bà Nguyễn Thị Kim Lành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội

Đại diện VKSND huyện Ứng Hòa tham gia phiên họp : Bà Nguyễn Thị Khuyến - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa - TP Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 04/2017/TLST- DS ngày 06/3/2017 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích, theo Quyết định mở phiên họp số : 10/2017/QĐPH - ST ngày 10 tháng 7 năm 2017.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự : Anh Nguyễn Xuân T , sinh năm 1979; trú tại : Thôn G, xã Đ, huyện U, TP Hà Nội, có mặt

2. Người có quyền lợi liên quan : Chị Bùi Thị T, sinh năm 1983; Nơi cư trú cuối cùng : Thôn G, xã Đ, huyện U, TP Hà Nội (Bỏ đi không tin tức từ tháng 2/2014 đến nay) vắng mặt.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết : Yêu cầu tuyên bố một người mất tích.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội nhận định:

Theo đơn yêu cầu cùng các bản khai anh Nguyễn Xuân T trình bày : Năm 2004 anh Nguyễn Xuân T kết hôn với chị Bùi Thị T, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện U, Hà Nội, sau khi cưới vợ chồng chung sống ở thôn G, xã Đ (Quê anh T) được một thời gian, do kinh tế gia đình khó khăn anh T phải đi làm ăn xa, chị T ở nhà chơi bời nên vay nợ nhiều người. Đến ngày 25/02/2014 chị T đã

bỏ gia đình đi biệt tích, chị cũng không về quê ở tỉnh N, từ khi chị T đi anh và hai bên gia đình đã đi tìm kiếm nhiều nơi nhưng cũng không có tin tức gì. Nay chị đã bỏ đi trên hai năm, anh T đã nhắn tìm trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của Pháp luật nhưng vẫn không có tin gì của chị T, để ổn định cuộc sống, nuôi dạy con cái anh T đề nghị Tòa tuyên bố chị T mất tích.

Về tố tụng : Anh Nguyễn Xuân T đã nộp đơn yêu cầu và các tài liệu, chứng cứ theo quy định – Căn cứ vào khoản 3 Điều 27, Điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì việc dân sự này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa.

Về nội dung : Vợ chồng anh Nguyễn Xuân T và chị Nguyễn Thị T lấy nhau có đăng ký kết hôn; vợ chồng đã sống ở thôn G, xã Đ cho đến tháng 02/2014 chị T bỏ nhà đi, khi đi chị không cung cấp thông tin, địa chỉ, anh T cùng gia đình hai bên (Nội, ngoại) đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng không có kết quả. Chị T đã bỏ đi trên hai năm, anh T đã thông báo tìm kiếm chị T trên đài, báo trung ương đến nay đã hơn 4 tháng theo quy định pháp luật mà vẫn không có tin tức gì của chị T. Nay anh T yêu cầu tuyên bố chị T mất tích. Xét về thời gian chị T bỏ đi và việc đăng tìm đã bảo đảm theo quy định pháp luật, yêu cầu trên của anh T phù hợp với Điều 388 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 68 Bộ luật dân sự cần được chấp nhận.

Về tài sản chung vợ chồng : Anh Nguyễn Xuân T trình bày là không có gì nên Tòa không áp dụng biện pháp quản lý tài sản theo Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 69 Bộ luật dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa phát biểu : Về thủ tục tố tụng : Trình tự từ khi thụ lý việc dân sự, về quan hệ pháp luật, quá trình thu thập chứng cứ, về thời gian, thời hạn tố tụng là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung : Căn cứ vào các chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án, sự trình bày của người yêu cầu tại phiên họp đã bảo đảm quy định pháp luật, đề nghị Tòa chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Xuân T tuyên bố chị Nguyễn Thị T mất tích. Anh T phải chịu lệ phí theo quy định.

Về lệ phí : Anh Nguyễn Xuân T phải chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Về quyền kháng cáo : Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 371, 372 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ : Khoản 3 Điều 47, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39; các Điều 149, 370, 371, 372, 384, 385, 388 , 389 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 36, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Xuân T.

1. Tuyên bố chị Nguyễn Thị T mất tích.

2. Về lệ phí : Anh Nguyễn Xuân T phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền lệ phí việc dân sự, được trừ 300.000đ là số tiền tạm ứng lệ phí anh T nộp theo biên lai số 000 8155 ngày 06/3/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà. TP Hà Nội, anh T đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo Điều 482 của Bộ luật tố tụng dân sự thì quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định của Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo : Các đương sự được quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày ra quyết định đối với anh Thịnh, kể từ ngày quyết định được niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi thường trú đối với chị Thanh./.

Nơi nhận :

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hoà;
- Chi cục THADS huyện Ứng Hoà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Trung